

DANH SÁCH NHÂN VIÊN PHỤ TRÁCH CÁC BUỒNG KHÁM BỆNH TẠI KHOA KHÁM BỆNH ĐA KHOA

(Đính kèm thông báo số: 305/TB-VYDHDT, ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện Y dược học dân tộc)

| Thời gian | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|
| Buồng số 1: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Tim mạch – Thần kinh | | | | | |
| Sáng | BS.CKI. Nguyễn Đình Kiên | BS.CKII. Văn Công Viên | BS.Hồ Thị Ngọc Huyền | BS.CKI. Nguyễn Đình Kiên | BS.CKII. Trương Đức Thành |
| Chiều | BS.CKII. Huỳnh Thanh Ân | BS.CKI. Nguyễn Minh Tuyên | BS.CKI. Lê Ngọc Quý | BS.CKI. Lục Chân Thuận | THS.BS. Lê Thị Kim Oanh |
| Buồng số 2: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Ung bướu | | | | | |
| Sáng | BS.CKI. Hoàng Phương Nhi | THS.BS. Đặng Thế Vũ | BS.CKII. Trần Tuấn Khanh | BS.CKI. Hoàng Thị Minh Hiếu | THS.BS. Đặng Thế Vũ |
| Chiều | BS.CKI. Hoàng Thị Minh Hiếu | THS.BS. Nguyễn Tuấn Anh | BS.CKI. Hoàng Thị Minh Hiếu | THS.BS. Nguyễn Tuấn Anh | BS.CKI. Hoàng Phương Nhi |
| Buồng số 3: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Tai Mũi Họng – Nội tổng hợp & Tư vấn cai nghiện thuốc lá | | | | | |
| Sáng | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên |
| Chiều | BS.Hồ Thái Long | BS.Hồ Thái Long | BS.Hồ Thái Long | BS.Hồ Thái Long | BS.Hồ Thái Long |
| Buồng số 4: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Cơ Xương Khớp | | | | | |
| Sáng | BS. Đỗ Hồng Phương Minh | BSNT. Lương Thị Ngọc Yến | BS.CKI. Trần Tuấn Anh | BS.CKI. Dương Xuân Vũ | THS.BS. Lê Ngọc Thanh |
| Chiều | BS.CKII. Trần Thị Hương Lan | THS.BS. Nguyễn Tiểu Miêu | BS.CKI. Lê Đức Trí | BS.CKI. Lê Đức Trí | THS.BS. Phạm Thái Bình |

| Buồng số 5: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp | | | | | |
|---|--------------------------------|------------------------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------------|
| Sáng | THS.BS.CKI. Trần Minh Quang | BS.CKII. Trương Đức Thành | BS.Phan Minh Thuận | BS.CKII. Văn Công Viên | BS.CKII. Trần Thị Hương Lan |
| Chiều | BS.CKII. Văn Công Viên | BS.Lê Văn Phương | THS.BS. Lê Ngọc Thanh | BS.Lê Văn Phương | BS.CKII. Huỳnh Thanh Ân |
| Buồng số 6: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp | | | | | |
| Sáng | BS.CKII. Văn Công Viên | THS.BS. Lê Ngọc Thanh | BS.CKII. Văn Công Viên | BS.Phạm Thị Dung | BS.Hồ Thị Ngọc Huyền |
| Chiều | BS.Phạm Thị Dung | BS.CKI. Lục Chấn Thuận | THS.BS. Lê Bá Xuân Thanh | BS.Lê Ngọc Tuấn Anh | THS.BS.CKII. Tạ Thị Phước Hòa |
| Buồng số 7: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp (Dự phòng) | | | | | |
| Sáng | | | | | |
| Chiều | | | | | |
| Buồng số 8: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp (Dự phòng) | | | | | |
| Sáng | | | | | |
| Chiều | | | | | |
| Buồng số 9: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Khám nhập viện, Cấp cứu (Dự phòng) | | | | | |
| Sáng | | | | | |
| Chiều | | | | | |

Buồng số 10: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Tiêu hóa, Gan mật, Ngoài da, Nam khoa

| | | | | | |
|--------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| Sáng | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | THS.BS. Đặng Thế Vũ | BS.CKII. Lê Văn Hải | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên |
| Chiều | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | THS.BS. Trương Đỗ Anh Huy | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | THS.BS. Trương Đỗ Anh Huy |

Buồng số 11: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và bệnh lý Tim mạch – Thần kinh; Điều trị và chăm sóc đặc biệt cho người liệt.

| | | | | | |
|--------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|---------------------------|------------------------|
| Sáng | THS.BS. Trương Trung Hiếu | THS.BS. Lê Thị Kim Oanh | THS.BS.CKI. Trần Minh Quang | THS.BS. Lê Ngọc Thanh | THS.BS. Vũ Thái Sơn |
| Chiều | BS.CKII. Nguyễn Thị Ngọc Diệp | BS.CKII. Nguyễn Khoa Nguyên | THS.BS.CKII. Tạ Thị Phước Hòa | BS.CKI. Đỗ Thường Quân | BS.CKI. Lê Ngọc Quý |

Buồng số 12: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và bệnh lý Cơ xương khớp; Tư vấn, kiểm soát và điều trị đau cột sống

| | | | | | |
|--------------|--|-------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------|
| Sáng | BS.CKI. Dương Xuân Vũ | BS.CKI. Lê Đức Trí | THS.BS. Vũ Thái Sơn | THS.BS. Trương Trung Hiếu | BS.CKI. Dương Xuân Vũ |
| Chiều | THS.BS.CKI. Nguyễn Bình Phương Thảo | BS.CKII. Cao Văn Vui | BS.CKII. Hà Thị Nga | THS.BS. Vũ Thái Sơn | THS.BS.CKI. Nguyễn Diệu Ngọc Tuyền |

Buồng số 13: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Phụ khoa, Hiếm muộn, Tai – Mũi – Họng

| | | | | | |
|--------------|--------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| Sáng | BSNT. Đinh Thị Lan Hương | BS.CKI. Phan Quốc Hưng | BSNT. Đinh Thị Lan Hương | TS.BS. Nguyễn Hoàng Việt | BSNT. Lương Thị Ngọc Yến |
| Chiều | THS.BS.CKI. Trần Ngọc Minh Chuyên | BS.CKII. Trần Tuấn Khanh | BS.CKI. Nhâm Chân Phát | THS.BS. Quan Vũ Ngọc | THS.BS. Lê Ngọc Thanh |

Buồng số 14: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Chuyên gia theo yêu cầu

| | | | | | |
|--------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| Sáng | BS.CKII. Hồ Ngọc Hồng | BS.CKII. Hồ Ngọc Hồng | BS.CKII. Hồ Ngọc Hồng | BS.CKII. Hồ Ngọc Hồng | BS.CKII. Hồ Ngọc Hồng |
| Chiều | | | | | |

Buồng số 15: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Chuyên gia theo yêu cầu

| | | | | | |
|--------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| Sáng | BS.CKII. Nguyễn Văn Hùng | BS.CKII. Nguyễn Văn Hùng | BS.CKII. Nguyễn Văn Hùng | BS.CKII. Nguyễn Văn Hùng | BS.CKII. Nguyễn Văn Hùng |
| Chiều | | | | | |

Buồng số 16: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Chuyên gia theo yêu cầu

| | | | | | |
|--------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| Sáng | TS.BS. Ngô Anh Dũng | TS.BS. Ngô Anh Dũng | TS.BS. Ngô Anh Dũng | TS.BS. Ngô Anh Dũng | TS.BS. Ngô Anh Dũng |
| Chiều | | | | | |

Buồng số 17: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp và Điều trị trẻ tự kỷ và thiếu năng não

| | | | | | |
|--------------|------------------------|--------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------|---------------------------|
| Sáng | BS. Phạm Thị Dung | THS.BS.CKII. Nguyễn Thị Ngọc Diệp | TS.BS. Nguyễn Hoàng Việt | BS.CKI. Phan Quốc Hưng | BS.CKII. Văn Công Viên |
| Chiều | BS.CKII. Hà Thị Nga | BS. Hồ Thái Long | THS.BS. Nguyễn Tiểu Miêu | BS.CKII. Nguyễn Thị Ngọc Diệp | BS.CKI. Nhâm Chấn Phát |

Buồng số 18: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Dinh dưỡng – Tiết chế

| | | | | | |
|-------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------|
| Sáng | THS.BS. Nguyễn Thị Đan Thanh | BS.CKI. Trần Vũ Lan Hương | BS.CKI. Trần Vũ Lan Hương | BS.CKI. Trần Vũ Lan Hương | BS.Nguyễn Ngọc Lan Hương |
|-------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------|

| | | | | | |
|--|-------------------------------|-------------------------------|---|---|----------------------------------|
| Chiều | BS.CKI. Trần Vũ Lan Hương | BS.CKI. Trần Vũ Lan Hương | BS.Nguyễn Ngọc Lan Hương | THS.BS. Nguyễn Thị Đan Thanh | THS.BS. Nguyễn Thị Đan Thanh |
| Buồng số 19: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp (Dự phòng) | | | | | |
| Sáng | | | | | |
| Chiều | | | | | |
| Buồng số 20: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh lý Hậu môn – Trực tràng | | | | | |
| Sáng | BS.CKII. Bùi Nguyễn Y Châu | THS.BS. Lê Bá Xuân Thanh | THS.BS. Quan Vũ Ngọc | THS.BS.CKI. Nguyễn Bình Phương Thảo | THS.BS.CKI. Nguyễn Tuấn Quyên |
| Chiều | THS.BS.CKI. Phan Minh Trí | BS.CKII. Bùi Nguyễn Y Châu | THS.BS.CKI. Nguyễn Bình Phương Thảo | THS.BS. Lê Bá Xuân Thanh | THS.BS.CKI. Phan Minh Trí |
| Buồng số 21: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Nội tổng hợp | | | | | |
| Sáng | THS.BS. Lê Ngọc Thanh | BS.CKI. Lê Ngọc Quý | BS.CKII. Trần Thị Hương Lan | THS.BS. Trương Đỗ Anh Huy | BS.CKI. Lục Chấn Thuận |
| Chiều | BS.Nguyễn Ngọc Lan Hương | THS.BS.CKII. Hà Thị Nga | BS.CKI. Nguyễn Đình Kiên | BS.CKI. Nguyễn Minh Tuyền | BS.CKII. Trần Tuấn Khanh |
| Buồng số 22: Buồng khám Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại điều trị bệnh Cơ Xương Khớp (*) | | | | | |
| Sáng | | | | | |
| Chiều | | | | | |
| (*) BS.CKI. Nguyễn Xuân Lương khám và cho chỉ định điều trị bệnh Cơ Xương Khớp bằng kỹ thuật bó thuốc Y học cổ truyền. | | | | | |